

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản tại các cơ quan thực hiện chứng thực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 136 ngày 16 / 9/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định về mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản tại các cơ quan thực hiện chứng thực (Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến việc chứng thực tại các tổ chức hành nghề công chứng được áp dụng theo quy định mức trần thù lao công chứng do UBND tỉnh ban hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản khi thực hiện yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

2. Các cơ quan thực hiện chứng thực: UBND các xã, phường, thị trấn; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố.

**Điều 3. Mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản**

| STT | Loại việc                      | Mức trần<br>(đồng/trang) |
|-----|--------------------------------|--------------------------|
| 1   | In giấy tờ, văn bản (khổ A4)   | 1.000                    |
| 2   | In giấy tờ, văn bản (khổ A3)   | 2.000                    |
| 3   | Chụp giấy tờ, văn bản (khổ A4) | 500                      |
| 4   | Chụp giấy tờ, văn bản (khổ A3) | 1.000                    |

|   |  |        |
|---|--|--------|
| 5 | Đánh máy, in giấy tờ, văn bản (trang A4) | 10.000 |
|---|--|--------|

Mức trần trên đây là mức thu tối đa và đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. UBND các xã, phường, thị trấn và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế để quyết định mức thu cho phù hợp nhưng không được vượt quá mức trần quy định trên, gửi về Sở Tư pháp để theo dõi, quản lý; đồng thời niêm yết công khai mức chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản tại trụ sở của cơ quan.

**Điều 4. Quản lý và sử dụng chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản**

UBND các xã, phường, thị trấn, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố phải mở sổ sách kế toán để theo dõi, hạch toán chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản theo pháp luật về kế toán thống kê, có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật đối với số tiền thu được và có trách nhiệm quản lý, sử dụng số tiền thu sau khi trừ chi phí và nộp thuế theo quy định của pháp luật. Việc thu chi phí phải lập hóa đơn tài chính cho đối tượng nộp chi phí theo quy định hiện hành về phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế.

**Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Giao Sở Tư pháp phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện thu chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản theo quy định tại Quyết định này.

**Điều 6. Trách nhiệm, hiệu lực thi hành**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Trưởng Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 / 11/2015././.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL ;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở TP; Các Sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các H, TX, TP (sao gửi cấp xã);
- Đài PTTH tỉnh; Báo Đắk Lắk;
- Như Điều 6;
- Website tỉnh; Công báo tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LđVP;
- Các P; TTTin học, Lưu trữ;
- Lưu: VT, NCm90.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**